

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 03-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Ước

2. Ông Hứa Đức Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nhất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Lù Thanh Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS, ngày 08/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2020/QĐXXST-HS, ngày 20/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Thế A, tên gọi khác: A', sinh ngày 07/6/1994, tại thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 3 thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh P và bà Trần Thị H, có vợ là Trần Thị N (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016;

Tiền án: Ngày 14/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (chưa xóa án tích);

Tiền sự: Ngày 28/12/2019 bị Công an xã B, huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

Nhân thân: Tại Bản án số 09/2017/HSST, ngày 14/11/2017 đã thể hiện ngày 03/10/2012 bị Công an thị trấn Y, huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm người khác; ngày 28/3/2013 bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã chấp hành xong và xóa án tích);

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 21/5/2020 bị bắt tạm giam; có mặt.

2. Bị cáo Hoàng Văn T, sinh ngày 10/10/1975, tại xã B, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn U, xã B, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thái C và bà Hoàng Thị K, có vợ là Hoàng Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999;

Tiền án: Ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); ngày 05/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lào Cai xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích);

Tiền sự: Ngày 14/12/2019 bị Công an xã B, huyện Q xử phạt vi phạm hành vi về hành vi Trộm cắp tài sản;

Nhân thân: Ngày 09/7/2008 bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 03/6/2020 bị bắt tạm giam tại phiên tòa; có mặt.

- Bị hại:

Anh Liễu Láo S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện Q, tỉnh Hà Giang; dân tộc: Pà Thẻn; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Cháu Vàng Văn V, sinh ngày 04/3/2004; nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Anh Vàng Láo X, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện Q, tỉnh Hà Giang (là bố đẻ của Vàng Văn V); có mặt.

2. Anh Liễu Văn I, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện Q, tỉnh Hà Giang; có mặt.

3. Anh Tải Văn R, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn G, xã O, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, Hoàng Thế A điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Drem (xe của bố mẹ Hoàng Thế A) đến nhà chú họ là Hoàng Văn T trú tại Thôn U, xã B, huyện Q, A rủ T đi huyện Q' chơi, đi đến ngã ba đường rẽ đi xã E thuộc Thôn G, xã O, A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ T đi vào xã E, huyện Q để thực hiện, khi đến Km 08+50 thuộc địa phận Thôn Đ, xã E thấy nhà anh Liễu Láo S ở cạnh đường đóng cửa, A dừng xe ở lề đường bảo T ở lại trông xe và canh gác, còn A đi vòng ra phía sau nhà đến chỗ chuồng gà bắt 02 con gà mái đang ấp ở trong ổ cho vào 01 chiếc bao tải lấy ở trên đồng cùi, rồi tiếp tục bắt 01 con ngan đang ở cạnh chuồng cho vào bao tải lấy ở trên mái chuồng gà, sau đó A cho bao tải đựng gà vào bao tải đựng ngan, xách ra chỗ T đứng đợi. Đúng lúc này cháu Vàng Văn V trú cùng Thôn Đ đi đến nhìn thấy hỏi A và T "lấy cái gì đấy", sợ bị phát hiện A đưa bao tải đựng gà và ngan cho T cầm rồi điều khiển xe máy chở T đi ra theo đường cũ hướng E – O, thấy nghi ngờ, cháu V vào nhà anh S báo cho anh Liễu Văn I là con anh S đang ở nhà, ngay sau đó anh I cùng cháu V đi xe máy đuổi theo, anh S biết tin gọi điện thoại cho anh Tải Văn R trú tại Thôn G chặn bắt, khoảng 14 giờ 30 phút A và T ra đến ngã ba E

thì bị anh R cùng một số người dân bắt quả tang cùng bao tải đựng gà và ngan trộm cắp, Công an xã O đến lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Kết luận định giá số 38/KL-HĐĐG, ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q xác định: 01 con ngan đực 4,8 kg, trị giá 336.000 đồng; 02 con gà mái 3,1 kg, trị giá là 434.000 đồng. Tổng cộng 770.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại 02 con gà và 01 con ngan; trả lại cho chủ sở hữu 01 chiếc xe máy Drem, nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 23L-1458; thu giữ 02 bao tải xác rắn.

Bị hại không yêu cầu bồi thường, đề nghị xử lý các bị cáo theo đúng quy định pháp luật.

Cáo trạng số 04/CT-VKS, ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hoàng Thế A về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên, nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, vật chứng trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thế A, xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T, xử phạt bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù; các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung; về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì, nên không xem xét; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 bao tải xác rắn; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp; về tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội các bị cáo khai nhận tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tuy các bị cáo trộm cắp tài sản trị giá 770.000 đồng, dưới 2.000.000 đồng, nhưng các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (bị cáo Hoàng Thế A xử phạt ngày 28/12/2019, bị cáo Hoàng Văn T xử phạt ngày 14/12/2019) nên hành vi lén lút trộm cắp 01 con ngan, 02 con gà của anh Liều Láo S thôn Đ, xã E, huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 10/02/2020 đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Bị cáo Hoàng Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử ngày 28/4/2016, xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lào Cai xét xử ngày 05/10/2018, xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bản án này đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, do chưa được xóa án tích, nên phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội; luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều có tiền án, tiền sự, nhiều lần xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, đã bị xử lý về hình sự và xử phạt vi phạm hành chính nhưng không sửa chữa, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Bị cáo Hoàng Thế A bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử ngày 14/11/2017, xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích, nên phạm tội lần này là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Vụ án có nhiều người cố ý cùng thực hiện một tội phạm, là đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên không bị coi là phạm tội có tổ chức.

[8] Vai trò của bị cáo Hoàng Thế A là người rủ rê, khởi xướng và thực hành chính, trực tiếp thực hiện tội phạm nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Hoàng Văn T là người giúp sức, xét thấy tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhẹ hơn so với bị cáo A. Tuy nhiên, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo A, tương ứng với khung hình phạt.

[9] Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo. Ngoài ra các bị cáo phạm tội trộm cắp giá trị ít (770.000 đồng), do đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, nên cấu thành tội, cần xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[10] Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

[12] Về vật chứng: Cơ quan điều tra trả lại 02 con gà, 01 con ngan và 01 chiếc xe máy Drem, nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 23L-1458 cho chủ sở hữu là đúng pháp luật. Còn lại 02 bao tải loại bao xác rắn không có giá trị, chủ sở hữu không yêu cầu trả lại, nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thế A (tên gọi khác là A'), Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 03/6/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 21/5/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 02 bao tải loại bao xác rắn 01 bao màu trắng nhạt, 01 bao màu đỏ, đều đã cũ. Tình trạng, đặc điểm chi tiết của vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 07/5/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Hoàng Thế A, Hoàng Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh;
- VKSND huyện Quang Bình;
- Công an huyện Bình An;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quang Bình;
- CCTHADS huyện Quang Bình;
- UBND thị trấn Yên Bình, xã Tân Bắc;
- Các bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Quý